

Số: 207 / GDĐT
V/v hướng dẫn tiêu chí thi đua
bậc học mầm non
năm học 2020-2021

Cần Giờ, ngày 08 tháng 02 năm 2021

Kính gửi: Hiệu trưởng các trường Mầm non.

I. Nguyên tắc thực hiện

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tạo Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 134/UBND ngày 10 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về hướng dẫn bình xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng năm 2018;

Căn cứ Thông tư 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị Định số 91/NĐ/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về sửa đổi Khoản 4, Điều 40 Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh ban hành kèm theo Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 7 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong ngành giáo dục.

Căn cứ tình hình thực tế của bậc học mầm non, phòng Giáo dục và Đào tạo cụ thể một số tiêu chuẩn về danh hiệu thi đua dành cho cá nhân, tập thể năm học 2020-2021 như sau:

II. Tiêu chuẩn xét danh hiệu thi đua đối với cá nhân

1. Danh hiệu Lao động tiên tiến

Hiệu trưởng căn cứ vào tiêu chuẩn danh hiệu Lao động tiên tiến được quy định trong luật thi đua, khen thưởng và các văn bản liên quan để xây dựng tiêu chí thi đua phù hợp với từng đối tượng cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị.

Cán bộ, giáo viên có tham gia học BDTX theo quy định và được nhà trường đánh giá kết quả hoàn thành.

Không xét danh hiệu Lao động tiên tiến cho Hiệu trưởng đối với trường hợp trong năm học có **6 lần** nhắc nhở trở lên về các sai sót, chậm trễ trong việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, quy định về chuyên môn, thống kê, báo cáo... Tất cả nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhà trường. Các nội dung nhắc nhở được thể hiện ở biên bản, văn bản của các bộ phận phòng Giáo dục và Đào tạo. Đồng thời xem xét trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng về danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với những việc có liên quan.

2. Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở

- Được lựa chọn trong số cá nhân tiêu biểu đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;

- Xếp loại cán bộ, giáo viên, nhân viên cuối năm đạt loại xuất sắc;

- Đạt số điểm theo quy định (theo bảng điểm đánh giá thi đua);

*** Cụ thể:**

2.1 Đối với Giáo viên:

- **Duy trì sĩ số:** đạt 100% (giảm có lý do, có xác nhận của phụ huynh và nhà trường).

- **Đảm bảo an toàn:** Tốt

- **Giảm suy dinh dưỡng nhẹ cân**

+ Giáo viên dạy nhóm, lớp (bán trú) giảm: trên 80%.

+ Giáo viên dạy lớp 1 buổi, 2 buổi tại điểm chính giảm: trên 60%.

+ Giáo viên dạy lớp 1 buổi, 2 buổi tại điểm trường (điểm lẻ) giảm: trên 50%.

- **Giảm suy dinh dưỡng thấp còi**

+ Giáo viên dạy nhóm, lớp (bán trú) giảm: trên 70%.

+ Giáo viên dạy lớp 1 buổi, 2 buổi tại điểm chính giảm: trên 60%.

+ Giáo viên dạy lớp 1 buổi, 2 buổi tại điểm trường (điểm lẻ) giảm: trên 50%.

- **Không tăng tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì.**

- **Kết quả xếp loại tay nghề:** Giỏi

- **Thực hiện các chuyên đề:** Tốt

- **Tham gia phong trào, hội thi:** Tích cực

- **Tham gia công tác bồi dưỡng tại đơn vị:** Tốt

- **Tham gia đầy đủ, tích cực** các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn; kết quả BDTX trong năm đạt từ khá trở lên.

- **Hội thi Giáo viên mầm non dạy giỏi:** Đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường (nếu có tổ chức).

- **Có đăng ký sáng kiến kinh nghiệm** và sáng kiến kinh nghiệm được Hội đồng thẩm định sáng kiến kinh nghiệm của đơn vị và Hội đồng thẩm định sáng kiến kinh nghiệm của huyện công nhận.

- **Có ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác dạy học.**

- **Công tác kiêm nhiệm:** Hoàn thành tốt công tác kiêm nhiệm.

***Riêng giáo viên dạy lớp 5 tuổi có thêm chỉ tiêu:**

+ Trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày:

- Đối với giáo viên dạy điểm chính 100%.

- Đối với giáo viên dạy điểm trường từ 98% trở lên.

+ Chuyên cần trẻ 5 tuổi:

- Đối với các trường tại Thị trấn Cần Thạnh: 95% trở lên.

- Đối với các trường còn lại: 90% trở lên.

+ Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng nhẹ cân, thấp còi: < 10%.

2. 2 Đối với Cán bộ quản lý:

- Hoàn thành tốt kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học.

- Đổi mới trong công tác quản lý, có sự chuyển biến, từng bước hoàn thiện trong công tác quản lý và tổ chức các hoạt động của trường.

- Kết quả Bồi dưỡng thường xuyên trong năm học hoàn thành.

- Có đăng ký sáng kiến kinh nghiệm và sáng kiến kinh nghiệm được Hội đồng thẩm định sáng kiến kinh nghiệm của đơn vị và Hội đồng thẩm định sáng kiến kinh nghiệm của huyện công nhận.

- Ngoài các tiêu chuẩn theo quy định, danh hiệu thi đua của đơn vị phải đạt Tập thể Lao động Tiên tiến trở lên.

- Không xét danh hiệu chiến sĩ thi đua cho Hiệu trưởng đối với trường hợp trong năm học có **4 lần** nhắc nhở trở lên về các sai sót, chậm trễ trong việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, quy định về chuyên môn, thống kê, báo cáo, hội họp... Tất cả nội dung liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của nhà trường. Các nội dung nhắc nhở được thể hiện ở biên bản, văn bản của các bộ phận phòng Giáo dục và Đào tạo. Đồng thời xem xét trách nhiệm của Phó Hiệu trưởng về danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng đối với những việc có liên quan.

2.3. Đối với Nhân viên: Trường xây dựng tiêu chí cụ thể tại đơn vị để xét. Tuy nhiên, phải đảm bảo:

- Tham gia đầy đủ các phong trào của trường, của ngành.
- Đánh giá xếp loại cuối năm theo văn bản quy định: đạt **Xuất sắc**.
- Đăng ký và có sáng kiến kinh nghiệm từ đầu năm và được Hội đồng của trường, huyện đánh giá và công nhận.

3. Chiến sĩ thi đua cấp thành phố: Thực hiện theo qui định của thi đua.

- Tham gia đầy đủ, tích cực các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn.
- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp thành phố phải là cá nhân tiêu biểu trong những người đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở.

III. Tiêu chuẩn xét danh hiệu thi đua đối với tập thể

- Danh hiệu Tập thể Lao động Tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc: Thực hiện theo phiếu đánh giá chung của ngành giáo dục (**Đính kèm**).

- Hình thức khen thưởng: thực hiện theo quy định.

Đề nghị Hiệu trưởng triển khai đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong đơn vị để biết và thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo (Bà Diễm Phụng, Bà Châu);
- Tổ Mầm non (Bà Ánh, Bà Diệu);
- Bộ phận thi đua (Bà Hoàng);
- Lưu: VT.



TRƯỞNG PHÒNG

Võ Thị Diễm Phụng

BẢNG ĐÁNH GIÁ THI ĐUA NĂM HỌC 2020-2021
ĐỐI VỚI TẬP THỂ ĐƠN VỊ TRƯỜNG MẦM NON
Tiêu chuẩn: 100 điểm

Trường

ST T	NỘI DUNG	Điểm chuẩn	Tự chấm	Điểm PGDDĐT chấm	Minh chứng
I	CÔNG TÁC CHUYÊN MÔN	30	0		
1	Công tác quản lý	15			
1.1	Triển khai thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các yêu cầu chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo; phòng Giáo dục và Đào tạo.	2			
1.2	Có kế hoạch (ngắn, trung, dài hạn) với các chỉ tiêu phấn đấu cụ thể, tích cực và khả thi trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị.	2			
1.3	Thực hiện tốt công tác phát triển số lượng (Đính kèm chỉ tiêu chi tiết).	2			
1.4	Có các biện pháp thực hiện, điều hành, quản lý cụ thể, khoa học, nề nếp và có hiệu lực theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quy chế, quy định của ngành.	5			
1.5	Thực hiện tốt việc quản lý hồ sơ theo quy định.	2			
1.6	Chấp hành nghiêm túc chế độ hội họp, thông tin báo cáo kịp thời, thực hiện các báo cáo định kỳ (đột xuất) có chất lượng đúng thời gian.	2			
2	Chất lượng chăm sóc và giáo dục trẻ	15			
2.1	Thực hiện có chất lượng và hiệu quả chương trình giáo dục mầm non. Có các biện pháp để nâng cao chất lượng và thực hiện chương trình giáo dục mầm non cho trẻ tại đơn vị (đính kèm chất lượng giáo dục chi tiết từng đơn vị).	5			
2.2	Có biện pháp phong phú và phù hợp để can thiệp tình trạng suy dinh dưỡng (cân nặng, chiều cao) và thừa cân, béo phì ở trẻ nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng tại đơn vị (đính kèm chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng chi tiết từng đơn vị).	5			
2.3	Đảm bảo an toàn về tinh thần và thể chất cho trẻ; Có các biện pháp vệ sinh phòng bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra dịch bệnh và ngộ độc thực phẩm trong nhà trường và đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ tại đơn vị.	3			
2.4	Nâng cao chất lượng bồi dưỡng chuyên môn, chuyên đề, xếp loại tay nghề giáo viên, hội thi... tại đơn vị.	2			
II.	CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ TƯ TƯỞNG- HỌC SINH	10			
1	Công tác học sinh	5			
1.1	Xây dựng kế hoạch, báo cáo Sơ kết, Tổng kết theo quy định.	2			

ST T	NỘI DUNG	Điểm chuẩn	Tự chấm	Điểm PGDDĐT chấm	Minh chứng
1.2	Thực hiện lồng ghép giáo dục kỹ năng sống trong hoạt động nuôi dạy trẻ.	1			
1.3	Tham gia đầy đủ các hoạt động phong trào, tập huấn do cấp trên tổ chức.	2			
2	Công tác chính trị tư tưởng	5			
2.1	Xây dựng đầy đủ các kế hoạch, báo cáo sơ kết, tổng kết	2			
2.2	Tổ chức phổ biến tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật tại đơn vị.	1			
2.3	Tham dự đầy đủ các buổi phổ biến, tập huấn, hội nghị về công tác pháp luật.	1			
2.4	Thỉnh thị, báo cáo kịp thời, đầy đủ.	1			
III.	NGOẠI NGỮ-TIN HỌC-ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN	10			
1	Ngoại Ngữ	5			
1.1	Có KH thực hiện Đề án tiếng Anh năm học 2020-2021 đảm bảo yêu cầu của ngành, cấp học và phù hợp với tình hình nhà trường.	1			
1.2	Có xây dựng kế hoạch tổ chức cho trẻ làm quen tiếng Anh như là hoạt động ngoại khóa (0.5 đ), có hiệu quả triển khai thực hiện (0.5 đ)	1			
1.3	Trong năm học có KH tổ chức xây dựng phong trào học tiếng Anh, có xây dựng và phát triển môi trường học và sử dụng tiếng Anh tại đơn vị.	1			
1.4	Có 30% trẻ 5 tuổi làm quen tiếng Anh..	1			
1.5	Chế độ báo cáo việc thực hiện đề án chính xác, kịp thời	1			
2	Tin học-ứng dụng công nghệ thông tin	5			
2.1	Công tác tổ chức thực hiện nhiệm vụ CNTT	1			
2.2	Triển khai công tác Ứng dụng CNTT trong đổi mới phương pháp dạy - học và kiểm tra, đánh giá	2			
2.3	Triển khai Ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành	1			
2.4	Ứng dụng CNTT trong công tác thông tin	1			
IV.	CÔNG TÁC KHẢO THÍ; KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG VÀ CHUẨN QUỐC GIA	10			
1	Công tác Khảo thí	5			
1.1	Các loại hồ sơ học vụ thực hiện theo quy định đối với từng ngành học, cấp học	1			
1.2	Có xây dựng KH và tổ chức thực hiện tốt, đúng tiến độ, dữ liệu công tác huy động trẻ ra lớp và TS đầu cấp; báo cáo kết quả TS theo quy định	1			
1.3	Quản lý giấy chứng nhận, bàn giao hồ sơ TS vào lớp 1 đầy đủ, đúng thời hạn; lưu trữ hồ sơ TS theo quy định;	1			

ST T	NỘI DUNG	Điểm chuẩn	Tự chấm	Điểm PGDĐT chấm	Minh chứng
1.4	Hồ sơ chuyển trường thực hiện đúng quy định.	1			
1.5	Thực hiện báo cáo về công tác khảo thí đầy đủ, chính xác, đúng yêu cầu, đúng mẫu và đúng thời hạn	1			
2	Công tác Kiểm định chất lượng và chuẩn quốc gia	5			
2.1	Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác tự đánh giá.	0,5			
2.2	Thực hiện công tác tự đánh theo quy định.	1			
2.3	Đảm bảo đăng ký đánh giá ngoài theo quy định.	0,5			
2.4	Có kế hoạch duy trì trường chuẩn quốc gia.	0,5			
2.5	Có kế hoạch và thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục để không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.	0.5			
2.6	Công khai kết quả kiểm định chất lượng giáo dục trên trang web của đơn vị theo đúng qui định.	0.5			
2.7	Tổ chức sơ kết, tổng kết, sinh hoạt chuyên môn để nâng cao nghiệp vụ cho các bộ phận thực hiện công tác tự đánh giá đơn vị.	0.5			
2.8	Tham gia các đoàn đánh giá ngoài, dự hội thảo, tập huấn do Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.	0,5			
2.9	Thực hiện báo cáo về công tác tự đánh giá, đảm bảo đầy đủ, chính xác, đúng biểu mẫu và thời gian quy định	0,5			
V	CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC	5			
1	Huy động học sinh 5 tuổi ra lớp trên 99%	2			
2	Đảm bảo hoàn thành chương trình mầm non 5 tuổi 100%	1			
3	Tỷ lệ học sinh 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thể thấp còi dưới 10%	1			
4	Chế độ báo cáo kịp thời, chính xác và đúng thời gian quy định	1			
VI.	CƠ SỞ VẬT CHẤT-TÀI CHÍNH	10			
1	Công tác tài chính	5			
1.1	Báo cáo công tác tài chính đúng định kỳ, đúng mẫu quy định	1			
1.2	Thực hiện công tác công khai theo quy định	1			
1.3	Thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, hồ sơ chứng từ quyết toán đúng quy định	1			
1.4	Xây dựng quy chế, quản lý tài sản theo quy định, cập nhật, kiểm kê tài sản, công tác tài chính của đơn vị	1			
1.5	Thực hiện mô hình quản lý " Trường học thông minh - an toàn - không dùng tiền mặt"	0.5			
1.6	Có kế hoạch thu – chi trung hạn, dài hạn	0.5			
2	Cơ sở vật chất	5			
2.1	Rà soát, báo cáo kịp thời tình hình cơ sở vật chất, thiết bị của đơn vị đúng thời gian quy định.	1			
2.2	Bảo quản, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị tại đơn vị	2			

ST T	NỘI DUNG	Điểm chuẩn	Tự chấm	Điểm PGDĐT chấm	Minh chứng
2.3	Thực hiện cảnh quan môi trường trong và ngoài nhà trường "Xanh - Sạch - Đẹp"	1			
2.4	Có kế hoạch sửa chữa, mua sắm bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ nhu cầu học tập, giảng dạy; công tác chuyên môn	1			
VII.	Y TẾ HỌC ĐƯỜNG-AN TOÀN TRƯỜNG HỌC	10			
1	Công tác y tế trường học: đạt khá (03 điểm), tốt (06 điểm)	6			
2	BHYT HS Đạt >95 đến 97% (0.5 điểm), >97 đến < 100% (1điểm), 100%(02 điểm)	2			
3	Đạt trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích học sinh	1			
4	Đạt xuất sắc công tác chữ thập đỏ trường học	1			
VIII	CÔNG TÁC VĂN PHÒNG-THI ĐUA	5			
1	Công tác xây dựng kế hoạch, tiêu chí thi đua hàng năm; Có xây dựng kế hoạch theo đợt, theo chuyên đề, theo phong trào dựa trên các văn bản hướng dẫn, kế hoạch của ngành;	0.5			
2	Ban hành các quyết định thành lập HĐ thi đua khen thưởng, HĐ đánh giá Sáng kiến	0.5			
3	Hồ sơ đăng ký thi đua đầu năm và hồ sơ xét đề nghị khen thưởng cuối năm học;	0.5			
4	Hồ sơ Sáng kiến lưu trữ hồ sơ tại đơn vị đầy đủ, bao gồm: Danh sách đăng ký tên sáng kiến, Biên bản họp xét, Phiếu chấm điểm, Bản mô tả, các sáng kiến của cá nhân, Quyết định công nhận, Giấy chứng nhận, Bảng tổng hợp kết quả chấm sáng kiến và một số biểu mẫu hồ sơ nộp về Huyện theo quy định	0.5			
5	Có sổ ghi biên bản họp TĐKT nội dung đầy đủ, chi tiết, chính xác.	0.5			
6	Lưu trữ đầy đủ văn bản liên quan đến công tác thi đua khen thưởng các cấp (Trung ương, Bộ, Thành phố, Sở...); các văn bản liên quan đến công tác thi đua khen thưởng do đơn vị ban hành, thực hiện	0.5			
7	Thực hiện các báo cáo, thống kê theo định kỳ đúng thời hạn; Thực hiện báo cáo đột xuất, báo cáo theo yêu cầu kịp thời, đúng quy định	0.5			
8	Thực hiện đầy đủ các bước quản lý văn bản đến: tiếp nhận; đăng ký; trình, chuyển giao; Quản lý và sử dụng con dấu đúng quy định	0.5			
9	Tham dự các buổi tập huấn của huyện, ngành đúng thành phần, đúng thời gian theo quy định	0.5			
10	Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin	0.5			

ST T	NỘI DUNG	Điểm chuẩn	Tự chấm	Điểm PGDĐT chấm	Minh chứng
IX.	CÔNG TÁC TỔ CHỨC-CÁN BỘ	5			
1	Thực hiện đầy đủ, đúng hạn chế độ báo cáo theo quy định, số liệu báo cáo đảm bảo chính xác.	1			
2	Xây dựng đề án vị trí việc làm; kế hoạch biên chế năm học; thực hiện tốt quy hoạch cán bộ, hàng năm rà soát quy hoạch cán bộ theo đúng yêu cầu, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục.	0.5			
3	Xây dựng, ban hành và thực hiện đúng quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị	0.5			
4	Thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ.	0.5			
5	Thực hiện đầy đủ và đảm bảo các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động theo qui định.	0.5			
6	Thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn cho nhà giáo và CBQL.	0.5			
7	Đảm bảo tất cả cán bộ, công chức, viên chức không vi phạm đạo đức nhà giáo.	0.5			
8	Đảm bảo cơ cấu tổ chức bộ máy của đơn vị theo quy định; thành lập đầy đủ các ban, hội đồng trong nhà trường (Hội đồng trường, ban đại diện cha mẹ học sinh, ...)	0.5			
9	Thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên hàng năm.	0.5			
X	CÔNG TÁC KIỂM TRA - KT NỘI BỘ TRƯỜNG HỌC	5			
1	Tiếp công dân đúng quy định (tích hợp đầy đủ trong báo cáo kiểm tra nội bộ)	1			
2	Giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh đúng quy định (không để xảy ra đơn khiếu nại-phản ánh đến các cấp quản lý mà chưa được giải quyết ở đơn vị)	1			
3	Tổ chức kiểm tra nội bộ trường học đúng quy định và đúng tiến độ	1			
4	Thực hiện tốt trách nhiệm giải trình (tích hợp đầy đủ trong báo cáo kiểm tra nội bộ)	1			
5	Thực hiện báo cáo đầy đủ, đúng yêu cầu, đúng mẫu, đúng thời hạn.	1			

* Đạt từ 85 điểm trở lên, trong đó mục Công tác chuyên môn đạt từ 20 điểm trở lên và điểm từng mục công tác khác đạt từ 50% số điểm của từng mục trở lên, đủ điều kiện đề nghị xét danh hiệu Tập thể Lao động tiên tiến

* Đạt từ 90 điểm trở lên, trong đó mục Công tác chuyên môn đạt từ 25 điểm trở lên và điểm từng mục công tác khác đạt từ 50% số điểm của từng mục trở lên, đủ điều kiện đề nghị xét danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

PHỤ LỤC TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ THI ĐUA ĐỘI VỚI TẬP THỂ NĂM HỌC 2020-2021
(Đính kèm theo Bảng đánh giá thi đua đối với tập thể đơn vị mầm non)

NỘI DUNG	MN CT	MN CT2	MN LH	MN TA	MN LN	MN ATP	MN TTH	MN BA	MN DL	MN BK	MN ĐT
I. Số lượng:											
- Duy trì sĩ số	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
- Huy động trẻ 5 tuổi	98%	98%	98%	98%	98%	98%	98%	98%	98%	98%	98%
- Trẻ 5 tuổi học 2 buổi/ngày	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
- Chuyên cần trẻ 5 tuổi	95%	95%	95%	95%	95%	95%	95%	95%	95%	95%	95%
II. Chất lượng:											
1. Chăm sóc nuôi dưỡng:											
- Giảm SDD nhẹ cân	80%	75%	75%	70%	75%	75%	70%	70%	75%	80%	75%
- Giảm SDD thấp còi	70%	60%	60%	60%	60%	60%	60%	60%	60%	70%	60%
- Tỷ lệ trẻ 5 tuổi SDD nhẹ cân và thấp còi	< 10%	< 10%	< 10%	< 10%	< 10%	< 10%	< 10%	< 10%	< 10%	< 10%	< 10%
- Tỷ lệ dư cân béo phì	Không tăng	Không tăng	Không tăng	Không tăng	Không tăng	Không tăng	Không tăng	Không tăng	Không tăng	Không tăng	Không tăng

NỘI DUNG	MN CT	MN CT2	MN LH	MN TA	MN LN	MN ATĐ	MN TTH	MN BA	MN DL	MN BK	MN ĐT
- Trẻ được khám sức khỏe theo quy định	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
- Đảm bảo an toàn	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
- Tổ chức nói chuyện chuyên đề trong năm	2 lần	2 lần	2 lần	2 lần	2 lần	2 lần	2 lần	2 lần	2 lần	2 lần	2 lần
2. Công tác giáo dục:											
- Xây dựng chuyên đề do Sở GDĐT hoặc Phòng GDĐT giao	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
- CB-GV tham dự bồi dưỡng chuyên môn do ngành tổ chức	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
- Công tác bồi dưỡng tại đơn vị	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt
- Các chuyên đề trong năm	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt

NỘI DUNG	MN CT	MN CT2	MN LH	MN TA	MN LN	MN ATĐ	MN TTH	MN BA	MN DL	MN BK	MN ĐT
3. Xếp loại tay nghề:	30% Giỏi trở lên; còn lại khá.	20% Giỏi trở lên; 55% khá trở lên Không có giáo viên xếp loại yếu, kém	30% Giỏi trở lên; còn lại khá	30% Giỏi trở lên; còn lại khá	30% Giỏi trở lên; còn lại khá.	30% Giỏi trở lên; còn lại khá.	30% Giỏi trở lên; còn lại khá.	30% Giỏi trở lên; còn lại khá	20% Giỏi trở lên; 55% khá trở lên Không có giáo viên xếp loại yếu, kém	30% Giỏi trở lên; còn lại khá.	30% Giỏi trở lên; còn lại khá
- Xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non.	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
- Xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn Phó Hiệu trưởng	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%	100%
4. Hội thi:											
Tham gia các Hội thi, phong trào do cấp trên phát động	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực	Tích cực
Tổ chức các Hội thi, phong trào tại đơn vị	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt	Tốt

NỘI DUNG	MN CT	MN CT2	MN LH	MN TA	MN LN	MN ATĐ	MN TTH	MN BA	MN DL	MN BK	MN ĐT
5. Công sở văn minh sạch đẹp, an toàn	Được công nhận	Được công nhận	Được công nhận	Được công nhận	Được công nhận	Được công nhận	Được công nhận	Được công nhận	Được công nhận	Được công nhận	Được công nhận
6. Công tác Bảo hiểm học sinh	Có kế hoạch đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác Bảo hiểm học sinh phù hợp với đơn vị theo chỉ đạo của cấp trên										
7. Đoàn thể, chi bộ và các nội dung khác	Thực hiện theo quy định hiện hành										